

LUYỆN TẬP VỀ THAO TÁC LẬP LUẬN BÁC BỎ

(1 tiết)

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Nắm vững thao tác lập luận bác bỏ.
- Có kĩ năng vận dụng thao tác lập luận bác bỏ.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

a) Về tư duy : Bài luyện tập về thao tác lập luận bác bỏ có tác dụng rèn luyện cho HS đầu óc phê phán, phân tích, biết nhận ra chỗ đúng, chỗ sai và biết

cách phê phán, bác bỏ cái sai. Nếu một người mà thiếu đầu óc phê phán thì dễ dàng rơi vào tình trạng ba phải, dễ dãi, không có năng lực phân biệt đúng sai.

Thao tác lập luận bác bỏ có thể giúp HS mài sắc tư duy phê phán của mình. Bác bỏ không phải là một việc cao xa, khó khăn, ngoài tầm với của HS. Chỉ cần biết rèn luyện, tuân thủ các chỉ dẫn, có tri thức phong phú là có thể thực hiện được việc bác bỏ các quan điểm, tư tưởng sai trái.

b) Về thái độ : Bồi dưỡng cho HS thái độ bác bỏ khoa học, trung thực, chống thái độ xuyên tạc, thiếu trong sáng, mượn việc bác bỏ người khác để tự đề cao mình hoặc thiếu tinh thần xây dựng.

c) Viết đoạn văn nghị luận bác bỏ là viết đoạn văn nêu ý kiến bác bỏ một ý kiến khác, tức là vạch ra cái sai trong luận điểm, hoặc cái sai trong luận cứ, trong cách lập luận.

d) Về các đề luyện tập

Bài tập 1. Nhận xét thao tác lập luận bác bỏ trong các đoạn văn.

– Đoạn văn a : Bác bỏ luận điểm. Dùng luận cứ phản bác luận điểm.

– Đoạn văn b : Bác bỏ luận điểm. Dùng lập luận phân tích để bác bỏ.

– Đoạn văn c : Bác bỏ luận điểm. Dùng luận cứ và lập luận bác bỏ.

Bài tập 2. Bác bỏ luận điểm : *Chỉ có vào đại học thì cuộc đời mới có tương lai.*

Luận điểm này có phần đúng, chỉ sai ở chỗ cực đoan. Vào đại học đúng là có tương lai hứa hẹn, cho nên hầu hết HS cố gắng để thi vào đại học. Song không vào đại học vẫn có tương lai. Có bao người không vào đại học vẫn có sự nghiệp thành đạt đáng tự hào. Đại học chỉ là một con đường lập nghiệp, những con đường khác cũng đem lại sự nghiệp cho mọi người.

Bài tập 3. Lập luận bác bỏ một phần sai trong các luận điểm.

a) *Múa rìu qua mắt thợ.*

b) *Bói lông tìm vết.*

Các thành ngữ này hàm ý chê bai một thái độ sống, một cách ứng xử, có mặt đúng, nên thường được mọi người tán thành, sử dụng. Nhưng ngẫm kỹ, ý tứ trong mỗi thành ngữ lại có mặt trái mà không phải ai cũng nhận thấy. Chẳng hạn, nếu ai cũng né tránh, sợ mà không dám *Múa rìu qua mắt thợ*, thì làm sao có được tiến bộ, vượt qua tiền bối ? *Bói lông tìm vết* là thái độ thiếu thiện chí. Song đối với người muốn hoàn thiện, không ngại người khác phê bình, thì *Bói lông tìm vết* vẫn có tác dụng tích cực.

2. Về phương pháp

Tăng cường nêu vấn đề cho HS thảo luận, có thể có những ý kiến khác nhau. GV tôn trọng mọi ý kiến của HS, nhưng hướng vào cách giải quyết theo SGK, xem như là một cách hiểu, tuy không phải là cách duy nhất.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phần mở đầu

Nêu vấn đề luyện tập về thao tác lập luận bác bỏ. Bác bỏ cái sai là cần thiết, nhưng sự đúng, sai trong đời sống rất phức tạp, không dễ nhận ra. Đặc biệt, cái gọi là "đúng, sai" phụ thuộc vào nhận thức, quan điểm khác nhau, tư tưởng khác nhau, cho nên phải rèn luyện, đổi mới tư tưởng, quan điểm thì mới có khả năng phản bác đúng đắn các ý kiến sai. Nhiều trường hợp, người có quan điểm cũ, lạc hậu đứng ra bác bỏ luận điểm mới. Gặp trường hợp này cần phải bình tĩnh trao đổi, đối thoại để giải quyết vấn đề.

2. Phần nội dung chính

Đối với tiết học luyện tập, GV nên dựa vào trình tự bài tập trong SGK để hướng dẫn luyện tập.

Bài tập 1

GV cho HS đọc đoạn văn và nêu câu hỏi, tổ chức cho HS trả lời, thảo luận. Yêu cầu HS trả lời cụ thể, chỉ ra câu nào trực tiếp phản bác luận điểm nào.

Bài tập 1a, 1b tương đối ngắn và dễ, GV nêu câu hỏi cho HS trả lời, không nên dừng lại lâu.

Bài tập 1c khá dài và nội dung phong phú, các thao tác phản bác khá đa dạng. GV nên đọc kỹ để hướng dẫn HS luyện tập.

Bài viết có sáu đoạn tự nhiên (Đoạn có xuống dòng).

Đoạn 1. Xác định rõ luận điểm cần bác bỏ của đối phương.

Đoạn 2. Chỉ ra thực chất của luận điểm trên.

Đoạn 3. Bắt đầu dùng luận cứ bác bỏ luận điểm của Ấy Ren-đơ.

Đoạn 4. Phê phán luận điểm của Ấy Ren-đơ là thiếu hiểu biết về xã hội và nhân văn.

Đoạn 5. Dùng phân tích để bác bỏ luận điểm "có rồi hẵng cho".

Đoạn 6. Vạch rõ thực chất hạn chế của chủ nghĩa thực dụng của Ăy Ren-đơ.

Sau Bài tập 1, GV tổng kết lại nhận thức về thao tác lập luận bác bỏ đa dạng qua các đoạn văn. Toàn bộ phần này chỉ thực hiện trong khoảng 15 - 20 phút là tối đa.

Bài tập 2

Bắt đầu từ bài này HS sẽ luyện tập lập luận bác bỏ theo đề bài.

GV chép đề bài lên bảng để toàn thể HS theo dõi và lập dàn ý, sau 5 - 7 phút (vì HS đã phân nào chuẩn bị bài ở nhà, thời gian trên lớp để HS xem lại và hoàn thiện), GV bắt đầu tổ chức HS thảo luận, các ý kiến bổ sung lẫn nhau, GV ghi bảng, nhận xét để có một dàn ý tốt nhất.

Bài tập 3

GV chỉ hướng dẫn HS làm một đề. Cách thực hiện như trên. GV giúp HS sử dụng gợi ý trong SGK, biết xác lập phương hướng bác bỏ phần sai trong luận điểm, tìm được ý bác bỏ và nêu ra ý mới.